TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **35/2022**/HS-ST
Ngày: 26-8-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Từ Tứ Hải**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê C ,** sinh năm 1986. Giới tính: Nam *(Bị cáo có mặt)*.

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tinh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Văn T , sinh năm 1954 và bà Ngô Thanh P , sinh năm 1956; vợ: Dương Thị Hồng N , sinh năm 1988; con: có 01 người con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/11/2021 cho đến nay.

**** Người chứng kiến:***

1. Võ Thanh D - sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Lê Trọng H - sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

****Người làm chứng:***

1. Đinh Thị Út - sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Võ Văn Tâm (Tâm Bô) - sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Nguyễn Thanh Trường - 1976 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
4. Nguyễn Văn C - sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
5. Danh P – sinh năm 1995 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
6. Thạch Vũ L - sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
7. Dương Hoàng H - sinh năm 1983(có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
8. Võ Trung M - sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 10/9/2021, Tổ tuần tra giao thông, kết hợp tuần tra phòng, chống dịch Covid-19 của Công an xã T , huyện T , trong lúc tuần tra trên tuyến lộ 963 thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì phát hiện Lê C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68S1-383.87, nên yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra, qua kiểm tra thì phát hiện bên trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 68S1-383.87 có một túi vải màu đen hiệu NORELCO bên trong túi vải có một bịch nylon trong suốt được hàn kín có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 6,7cm x 04cm, bên trong có chứa một bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy và kiểm tra trên người của Lê C phát hiện bên trong túi quần phía trước bên phải có một bịch nylon trong suốt được hàn kín hai đầu có kích thước 2,5cm x 4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản tạm giữ cùng với đồ vật liên quan gồm: Một điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng đã qua sử dụng; Một ống nhựa một đầu được hàn kín, đầu còn lại được cắt nhọn dài 17,5cm; Một đèn khò dài 08cm đường kín 03cm; Một miếng giấy Decal một mặt màu đen, một mặt màu trắng, dài 22cm, bề ngang một đầu 9,7cm và đầu còn lại 11cm; Một bình gas hiệu BUIESTAR cao 19,7cm, đường kín 5,2cm; Một túi vải màu đen hiệu NORELCO kích thước 16,5cm x 7,5cm; Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-383.87 đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 9.500.000 đồng gồm nhiều mệnh giá.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác minh chất ma túy, khối lượng: 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín kích thước 2,5cm x 04cm; 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 6,7cm x 04cm bên trong có chứa một bịch nylon

có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy và trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên mẫu vật được niêm phong trong phong bì màu trắng thu giữ của Lê C .

+ Tại Kết luận giám định số 876/KL-KTHS ngày 17/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Gói 01: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,1205 gam.** Gói 02: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **4,8811 gam.** *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là **1,1046 gam** (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 876/2021 Gói 01.

Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là **4,8632 gam** (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 876/2021 Gói 02.

+ Tại Kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 14/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Trên 03 (ba) bịch nylon (mẫu cần giám định) không có dấu vết đường vân..

Trong quá trình điều tra tại biên bản ghi lời khai và các biên bản hỏi cung, Lê C khai nhận số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ là của Hùng nhà ở gần xã B , huyện G , tỉnh Kiên Giang đưa cho sử dụng trước đó khoảng 10 ngày và 01 bịch ma túy bị Công an thu giữ trong cóp xe Future màu đỏ đen biển số 68S1-383.87 do Lê C điều khiển là của Lê C do Hùng nhà ở gần xã B , huyện Giồng Riềng mua 02 con gà trống của Lê C giá 3.500.000 đồng nhưng mới trả được 500.000 đồng nên vào khoảng 19 giờ ngày 10/9/2022 Lê C điều khiển xe Future màu đỏ đen biển số 68S1-383.87 chạy xuống xã B , huyện G , tỉnh Kiên Giang gặp Hùng để lấy 3.000.000 đồng nhưng Hùng không có tiền nên Hùng mượn xe của Lê C chạy đi khoảng 20 phút thì quay lại và nói đồ (ma túy) em để trong xe rồi đó coi như anh em mình huề 3.000.000 đồng Lê C đồng ý và điều khiển chạy xe về đến dốc cầu Bác Ái thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang thì bị tổ tuần tra giao thông, kết hợp tuần tra phòng, chống dịch Covid-19 của Công an xã T bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Riêng xe Future màu đỏ đen biển số 68S1-383.87 Lê C khai là mượn của người bạn tên Thủ nhà ở ấp Đ , xã T .

Nhưng sau đó, Lê C chỉ thừa nhận 01 bịch ma túy để trong túi quần là của bạn gái Lê C cho Lê C tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; không thừa nhận 01 bịch ma túy để trong cốp xe là của Lê C mà cho rằng bịch ma túy trong cốp xe và chiếc xe Future màu đỏ đen biển số 68S1-383.87 là của 01 đối tượng đến chuồng gà của Lê C tại ấp Đ,

xã T , huyện T để trộm cắp gà và bỏ lại, sau đó Lê C lấy xe chạy đi khi bị Công an bắt mới phát hiện ma túy. Căn cứ vào kết quả điều tra, hồ sơ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cơ quan cành sát điều tra Công an huyện T có đủ căn cứ xác định số ma túy mà Cơ quan Công an bắt quả tang Lê C tàng trữ trên người và trong cốp xe là của Lê C .

Cáo trạng số 30/CT-VKSTH ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Lê C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê C mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 1,1046 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,8632 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021

- 01 ống nhựa một đầu được hàn kín, đầu còn lại được cắt nhọn dài 17,5cm; Một đèn khò dài 08cm đường kín 03cm; Một miếng giấy Decal một mặt màu đen, một mặt màu trắng, dài 22cm, bề ngang một đầu 9,7cm và đầu còn lại 11cm; Một bình gas hiệu BUIESTAR cao 19,7cm, đường kín 5,2cm và Một túi vải màu đen hiệu NORELCO kích thước 16,5cm x 7,5cm,

Riêng một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo trong quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ ngày 10/9/2021, Tổ tuần tra giao thông, kết hợp tuần tra phòng, chống dịch Covid-19 của Công an xã T , huyện T trong lúc đang tuần tra trên tuyến lộ 963 thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì ra hiệu lệnh dừng xe bị cáo Lê C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68S1-383.87 để kiểm tra, qua kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang bị cáo Lê C tàng trữ một bịch ma túy đá loại Methamphetamine trong túi quần phía trước bên phải và tàng trữ một bịch ma túy đá loại Methamphetamine trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 68S1-383.87 do bị cáo Lê C điều khiển, có tổng khối lượng là **6,0016 gam**.

Tại Kết luận giám định số 876/KL-KTHS ngày 17/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Gói 01: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1205 gam. Gói 02: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,8811 gam.

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê C Thi đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt không tiền án, tiền sự tại phiên tòa bị cáo nhận thức việc làm sai trái của mình đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều

51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo trong mức án đề nghị của Viện Kiểm sát cũng đủ sức răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 1,1046 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 4,8632 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021

- 01 ống nhựa một đầu được hàn kín, đầu còn lại được cắt nhọn dài 17,5cm; Một đèn khò dài 08cm đường kín 03cm; Một miếng giấy Decal một mặt màu đen, một mặt màu trắng, dài 22cm, bề ngang một đầu 9,7cm và đầu còn lại 11cm; Một bình gas hiệu BUIESTAR cao 19,7cm, đường kín 5,2cm và Một túi vải màu đen hiệu NORELCO kích thước 16,5cm x 7,5cm,

Riêng một 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo, trong quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Số tiền Việt Nam 9.500.000 đồng *(chín triệu năm trăm nghìn đồng),* xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Lê C nhận ngày 07/6/2022 là phù hợp.

Một (01) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-383.87. Qua tra cứu thông tin đã xác định biển số 68S1-383.87 là của xe mô tô hiệu LONCIN do anh Trương Văn Dũng đứng tên chủ sở hữu. Qua tra cứu số khung RLHJC35008Y30, số máy JC35E-2404231 trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, đã xác định được xe mang biển số 68S1-499.26 do anh Lưu Kỳ Phát đứng tên chủ sở hữu, là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 07/7/2020 tại khu phố 6, phường V , thành phố R , tỉnh Kiên Giang nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã bàn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R giải quyết theo thẩm quyền; là phù hợp.

6] Về án phí: Bị cáo Lê C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2021 cho đến nay.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 1,1046 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021.

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 4,8632 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 876/2021.

- 01 ống nhựa một đầu được hàn kín, đầu còn lại được cắt nhọn dài 17,5cm; Một đèn khò dài 08cm đường kín 03cm; Một miếng giấy Decal một mặt màu đen, một mặt màu trắng, dài 22cm, bề ngang một đầu 9,7cm và đầu còn lại 11cm; Một bình gas hiệu BUIESTAR cao 19,7cm, đường kín 5,2cm và Một túi vải màu đen hiệu NORELCO kích thước 16,5cm x 7,5cm.

Trả lại cho bị cáo Lê C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo.

Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang, theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSTH ngày 22/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T .

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến